

Số: 88/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 08 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 95/2025/TLST- HNGĐ, ngày 06 tháng 08 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Chị **Bùi Thị Mỹ L**, sinh năm 1989,
Địa chỉ: Số B ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.
2. Anh **Vũ Cường L1**, sinh năm: 1975,
Địa chỉ: 2 L, phường N, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại đơn thuận tình ly hôn đề ngày 17/07/2025 chị Bùi Thị Mỹ L và anh Vũ Cường L2 và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đề ngày 15/07/2025 của chị Bùi Thị Mỹ L và anh Vũ Cường L2, anh chị cùng trình bày:

Chị L và anh L2 tự nguyện kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, tuy nhiên đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên cự cãi. Nay chị L và anh L2 xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Chị L và anh Lưu K yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Vũ Bùi Quỳnh A sinh ngày 31/03/2010 và Vũ Tiến Đ, sinh ngày 19/08/2016. Khi ly hôn, cả hai thống nhất anh L2 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Bùi Thị Mỹ L và anh Võ Cường L1 phải nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*. chị Bùi Thị Mỹ L và anh Võ Cường L1 đã nộp xong toàn bộ lệ phí.

Hai bên có đơn xin vắng mặt tại Tòa. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị Mỹ L và anh Võ Cường L1 thuận tình ly hôn. Ghi nhận chị Bùi Thị Mỹ L và anh Võ C Lưu không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Vũ Bùi Quỳnh A sinh ngày 31/03/2010 và Vũ Tiến Đ, sinh ngày 19/08/2016. Khi ly hôn, cả hai thống nhất anh L1 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị Bùi Thị Mỹ L và anh Võ Cường L1 mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000775 ngày 23/07/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Bùi Thị Mỹ L và anh Võ Cường L1 đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện khu vực 5 – Vĩnh Long
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Hạnh